

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 3 - 2025
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thái Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Phụng.

Ông Thạch Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Diệu H**, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang (có mặt);

- Bị đơn: Ông **Quách Hoài L**, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trương Diệu H trình bày:**

Vào năm 2017 Trương Diệu H cùng với ông Quách Hoài L tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống, chung sống như vợ chồng nhưng đến năm 2018 mới tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã M cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 17/5/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà Trương Diệu H ông Quách Hoài L chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày

05/3/2018 hiện đang do bà Trương Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng. Đến tháng 01 năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đến tháng 02 năm 2024 thì sống ly thân cho đến nay. Bà Trương Diệu H xác định vợ chồng không tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung. Sau khi ly thân, Trương Diệu H đã chuyển đăng ký thường trú về tại: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Hiện tại con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 hiện đang do bà Trương Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay bà Trương Diệu H yêu cầu được ly hôn với ông Quách Hoài L, yêu cầu được nuôi con chung tên Quách Hữu N đến khi thành niên, không yêu cầu ông Quách Hoài L phải cấp dưỡng cho con do bà Trương Diệu H đang làm công nhân, có nguồn thu nhập ổn định. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện bà Trương Diệu H đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm có:

- + Căn cước công dân tên Trương Diệu H (photo đối chiếu);
- + Giấy khai sinh tên Quách Hữu N (chứng thực);
- + Giấy chứng nhận kết hôn (chứng thực);
- + Đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải;

*** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Quách Hoài L được triệu tập hợp lệ đến Tòa án nhưng từ chối ghi nhận ý kiến và tự ý bỏ về.** Tuy nhiên ông Quách Hoài L thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú nên thủ tục cấp tổng đạt được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuy nhiên ông Quách Hoài L không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án theo giấy triệu tập.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh về hoàn cảnh gia đình, nguyên nhân phát sinh tranh chấp và nguyện vọng của vợ chồng, con trong vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay,

* Nguyên đơn bà Trương Diệu H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Quách Hoài L; Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 đến khi thành niên và không yêu cầu Quách Hoài L phải cấp dưỡng cho con; Bà Trương Diệu H xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Trương Diệu H xác định tại phiên tòa hôm nay không còn tình cảm gì với ông Quách Hoài L nên không thể hàn gắn mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ.

* Bị đơn ông Quách Hoài L vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong

quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nhưng bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trương Diệu H đối với ông Quách Hoài L.

Giao con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 cho bà Trương Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên; Ông Quách Hoài L không cấp dưỡng nuôi con do bà Trương Diệu H không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét.

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện lập ngày 02/4/2024, bà Trương Diệu H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Quách Hoài L có nơi cư trú tại Ấp L, xã M, huyện N, tỉnh Sóc Trăng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Long Phú thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về xét xử vắng mặt đối với đương sự: Bị đơn ông Quách Hoài L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Quách Hoài L.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Trương Diệu H về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2017 Trương Diệu H cùng với ông Quách Hoài L tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống, chung sống như vợ chồng nhưng đến năm 2018 mới tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn và được UBND xã M cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 17/5/2018. Theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia

đình năm 2014, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trương Diệu H và ông Quách Hoài L là hợp pháp.

[3.2] Theo trình bày của bà Trương Diệu H: Sau khi kết hôn vợ chồng vợ chồng bà Trương Diệu H ông Quách Hoài L chung sống và cùng làm công nhân ở tỉnh Bình Dương và chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2024 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đến tháng 02 năm 2024 thì sống ly thân cho đến nay. Bà Trương Diệu H xác định vợ chồng không tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung. Sau khi ly thân, Trương Diệu H đã chuyển đăng ký thường trú về tại: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Hiện tại con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 hiện đang do bà Trương Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng.

[3.3] Về xác định nguyên nhân dẫn đến phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Diệu H và ông Quách Hoài L đều đến theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng vào ngày 28/10/2024, ông Quách Hoài L đã tự ý bỏ về và từ chối tham gia tố tụng cũng như không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ nội dung Hội đồng xét xử xét thấy: Hội đồng xét xử thấy rằng, ông Quách Hoài L là người chồng đã bỏ mặc vợ và con không quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của người chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải để vợ chồng cho bà Trương Diệu H, ông Quách Hoài L hàn gắn tình cảm. Đến nay ông Quách Hoài L vẫn chưa có động thái nào để hàn gắn được tình cảm cũng như bà Trương Diệu H vẫn cương quyết ly hôn. Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Diệu H cho bà Trương Diệu H được ly hôn với ông Quách Hoài L.

[3.4] Về con chung: Bà Trương Diệu H xác định thời gian chung sống, vợ chồng con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018. Hiện nay con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 do bà Trương Diệu H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nội dung này cũng phù hợp với Giấy khai sinh số 203/2018 ngày 17/5/2018 do Ủy ban nhân dân xã M cấp mang tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018.

[3.5] Xét ý kiến của bà Trương Diệu H về việc bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay bà Trương Diệu H có nguồn thu nhập ổn định hằng tháng. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện tại con chung đang do bà Trương Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng và bà Trương Diệu H cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3.6] Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện nay bà Trương Diệu H xác định có nguồn thu nhập mỗi tháng nên đảm bảo cho việc nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.7] Bên cạnh đó ông Quách Hoài L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung: Bà Trương Diệu H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Quách Hoài L không có ý kiến hoặc đưa ra yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Trương Diệu H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do đó trong vụ án ly hôn nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy bà Trương Diệu H chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Trương Diệu H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Quách Hoài L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 3 Điều 235, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 các điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Diệu H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Diệu H được ly hôn với ông Quách Hoài L.

2/ Về con chung: Giao con tên Quách Hữu N, sinh ngày 05/3/2018 cho bà Trương Diệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Ông Quách Hoài L không phải cấp dưỡng cho con. Ông Quách Hoài L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra xem xét.

4/ Về nợ chung: Bà Trương Diệu H, ông Quách Hoài L xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Diệu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006666, ngày 20/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (Như vậy bà Trương Diệu H đã thực hiện xong). Ông Quách Hoài L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bà Trương Diệu H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án và ông Quách Hoài L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KT, TT&THA);
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã M.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Thái Ngọc